

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST
Ngày 09 – 3 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Hồng Biên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Liệt.

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhàn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ L số: 04/2021/TLST-HS, ngày 29 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn Thái B (BL), sinh năm 1989, tại tỉnh AG.

Nơi cư trú: Ấp PQ, xã PA, huyện PT, tỉnh AG; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thiện T (Chết) và bà Nguyễn Thị H; có vợ là chị Phan Thị Mỹ N và con tên Huỳnh Văn Thái K; nhân thân: Ngày 11/6/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang xử phạt 07 năm tù giam về tội mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án số 26/2008/HS-ST ngày 11/6/2008, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/02/2014; ngày 09/12/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm tù giam về tội hủy hoại T2 sản tại Bản án số 51/2014/HSST ngày 09/12/2014, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/8/2015, đã xóa án tích; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 06/02/2020, bị Ủy ban nhân dân xã Phú An, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang ban hành Quyết định số 31a/QĐ-UBND ngày 06/02/2020, về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời gian 03 tháng, chấp hành xong ngày 06/5/2020; tạm giữ ngày 18/8/2020, tạm giam ngày 23/8/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Bình (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp TBT, xã TH, huyện TB, tỉnh ĐT.

2. Anh Lê GE, sinh năm 1994 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp TBH, xã TH, huyện TB, tỉnh ĐT.

3. Anh Lê Tuấn K2, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp TBT, xã TH, huyện TB, tỉnh ĐT.

4. Anh Dương Văn S, sinh năm 1976 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp **, xã TP**, huyện HN, tỉnh ĐT.

5. Chị Trần Thị Nhi, sinh năm 1997 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp **, xã AH, huyện TN, tỉnh ĐT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T2 liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ ngày 17/8/2020, Công an huyện Thanh Bình phối hợp Công an tỉnh Đồng Tháp và Công an xã Tân Hòa tiến hành kiểm tra hành chính nhà của nhà của Nguyễn Thị L, thuộc ấp TBT, xã TH, huyện TB, tỉnh ĐT, lực lượng tiến hành kiểm tra phát hiện, bắt quả tang bị cáo Huỳnh Văn Thái B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và 04 đối tượng gồm: Lê Tuấn K2, Nguyễn Thị L, Lê GE, Trần Thị N1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra bị cáo Huỳnh Văn Thái B khai nhận: Vào khoảng 06 giờ ngày 17/8/2020, bị cáo B đi bộ từ nhà thuộc ấp Phú Quý, xã Phú An, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang qua bến đò Ao Sen thuộc ấp Tân Bình Thượng, xã Tân Huê, huyện Thanh Bình thì gặp M (không biết họ, chữ lót và địa chỉ) đang điều khiển xe mô tô, loại xe Sirius màu xanh đen (không biết biển số), M hỏi bị cáo B đi đâu rồi rủ hùn tiền mua ma túy đá để sử dụng, bị cáo B đồng ý và đưa cho M số tiền 200.000 đồng, M chở Bình theo hướng xã Tân Huê về xã Tân Long. Khi đến đoạn đường vắng, M dừng xe để bị cáo B đứng đợi, M đi vào một con hẻm để mua ma túy (không rõ của ai và số lượng bao nhiêu). Khoảng 10 phút sau, M quay lại chở bị cáo B đến nhà Nguyễn Thị L, sinh năm 1987, cư trú ấp Tân Bình Thượng, xã Tân Hòa, huyện Thanh Bình, sau đó M điều khiển chạy xe đi đâu không rõ. Do nhà L đóng cửa nên Bình nằm vờng bên hông nhà được khoảng 10 phút thì L và Dương Văn S, sinh năm 1976, cư trú tại ấp 3, xã Thường Phước 2, huyện Hồng Ngự đi về. Bị cáo B đang ngồi nói chuyện thì S kêu Bình vào phòng nằm nghỉ nên Bình vào phòng nằm ngủ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Bình thức dậy, không thấy L và S. Lúc này, M trở lại cùng Bình vào phòng ngủ sử dụng ma túy, M lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy và một bịch tam bông bên trong có một tam giấy bạc gói nhiều bịch ma túy (không rõ bao nhiêu bịch) và lấy một bịch ma

túy cho vào nỏ, M và bị cáo B cùng sử dụng hết ma túy trong nỏ. Tiếp theo, M lấy thêm một bịch ma túy khác cho vào nỏ hút được một hơi thì M để lại bịch tam bông bên trong có các bịch ma túy (không rõ bao nhiêu bịch) cho bị cáo B sử dụng, M nói đi công chuyện xong sẽ quay lại. Khi M vừa đi khỏi phòng thì Lê Tuấn K2, cư trú tại ấp Tân Bình Thượng, xã Tân Hòa, huyện Thanh Bình vào phòng cùng sử dụng ma túy với bị cáo B. Khoảng 10 phút sau, Lê GE, sinh năm 1994, cư trú tại ấp Tân Bình Hạ, xã Tân Huê, huyện Thanh Bình và Trần Thị Nhi, sinh năm 1997, cư trú tại ấp 1, xã An Hòa, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp cùng S, L đi ngang qua phòng nên bị cáo B rủ L và S vào phòng sử dụng ma túy. Sau đó, S rủ ra nhà bếp sử dụng ma túy cùng với GE và N1 nhưng bị cáo B không đồng ý. Khi lực lượng Công an đến kiểm tra, bị cáo B lấy bịch tam bông có chứa ma túy cất giấu vào trong túi quần phía sau bên trái thì bị phát hiện bắt quả tang và tạm giữ các tang vật nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số: 782/KL-KTHS ngày 20/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong bịch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A1 là chất ma túy, có khối lượng 0,318 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ và xử L gồm:

- 01 phong bì được niêm phong ký hiệu A1, ghi niêm phong số 802/A1, ngày 18/8/2020, có chữ ký ghi họ tên Lê Minh V, Hứa Văn N2, Đặng Tấn T2, Huỳnh Văn Thái B và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp.

- 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu xanh có khoét hai lỗ tròn, một lỗ gắn nỏ thủy tinh, một lỗ gắn ống hút màu trắng, cam, xanh.

- 01 đoạn giấy bạc, tất cả đã qua sử dụng.

- 01 bịch nylon màu trắng nắp kẹp một đầu, viền màu đỏ.

- 10 cây tăm bông màu xanh.

- Tiền Việt Nam: 150.000 đồng thu giữ trong người của bị cáo Huỳnh Văn Thái B. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình đã trao trả cho bị cáo B xong.

Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Đối với người nữ tên là M là người đã đưa ma túy cho Bình, do không biết được địa chỉ cụ thể, đặc điểm nhận dạng và không có nguồn chứng cứ khác, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình không có căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thị L, Lê Tuấn K2, Lê GE và Lê Thị Nhi, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình tách hồ sơ xử L theo quy định của pháp luật.

Đối với chất ma túy trong phong bì ký hiệu A3 có khối lượng là 1,268 gam loại Methamphetamine, thu giữ bên trong túi xách. Cơ quan Cảnh sát Điều tra

Công an huyện Thanh Bình không có chứng cứ chứng minh người đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trên. Cơ quan Điều tra tách hồ sơ cùng các vật chứng, gồm: 01 túi xách màu xám có chữ “Timberland”; 01 Phong bì được niêm phong ký hiệu A3, ghi niêm phong số 802/A3, ngày 18/8/2020, có chữ ký ghi họ tên Lê Minh V, Hứa Văn N2, Đặng Tấn T2, Lê GE và Nguyễn Thị L và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp; 01 điện thoại di động hiệu ITEL, màu đen được niêm phong trong phong bì ký hiệu B1 có chữ ký ghi họ tên Đặng Tấn T2, Nguyễn Thị L và đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình và tiền Việt Nam đồng: 700.000 đồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu A5, có chữ ký ghi họ tên Đặng Tấn T2, Quách Văn Vũ Linh, Lê GE, Nguyễn Thị L và đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình để tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số: 03/CT-VKS-TB ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình truy tố bị cáo Huỳnh Văn Thái B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình giữ nguyên Cáo trạng truy tố, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn Thái B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Thái B từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù. Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên như phần Quyết định của Cáo trạng.

Bị cáo Huỳnh Văn Thái B nói lời sau cùng: Thời gian bị cáo bị tạm giam, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, sớm trở về lo cho gia đình và trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T2 liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 06 giờ, ngày 17/8/2020, bị cáo B và M (không biết họ, chữ lót và địa chỉ) hùn tiền mua ma túy đá để sử dụng. Bị cáo B đưa cho M số tiền 200.000 đồng, M vào một con hẻm để mua ma túy (không rõ của ai và số lượng bao nhiêu). Khoảng 16 giờ cùng ngày, M và bị cáo B cùng sử dụng ma túy tại nhà của Nguyễn Thị L. Sau đó, M để lại bịch tằm bông bên trong có các bịch ma túy cho bị cáo B sử dụng. Khi lực lượng Công an đến kiểm tra, bị cáo B lấy bịch tằm bông có chứa ma túy cất giấu vào trong túi quần phía sau bên trái thì bị phát hiện bắt quả tang và tạm giữ các tang vật nêu trên.

Bị cáo thống nhất với Bản kết luận giám định số: 782/KL-KTHS ngày 20/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong bìch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A1 là chất ma túy, có khối lượng 0,318 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản L các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Khi thực hiện hành vi thì bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự.

Với những phân tích nêu trên, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Huỳnh Văn Thái B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[2] Xét thấy, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản L đối với các chất ma túy. Chất ma túy là chất kích thích gây nghiệm nguy hiểm cho xã hội nên việc quản L, sử dụng chất ma túy phải tuân theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên bị cáo đã sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hơn nữa, bị cáo từng bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy, từng bị xử phạt vi phạm hành chính với hình thức áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nhưng bị cáo không biết sửa chữa lỗi lầm, không biết ăn năn hối cải, không biết tôn trọng pháp luật, không biết từ bỏ vĩnh viễn các hành vi phạm tội liên quan đến ma túy. Đến nay bị cáo chưa hết thời hạn để được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính thì bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội là tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vì vậy, cần thiết áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo để trở thành người tốt, có ích cho gia đình và trở thành một công dân có ích cho xã hội.

[3] Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về xử L vật chứng:

- 01 phong bì được niêm phong ký hiệu A1, ghi niêm phong số 802/A1, ngày 18/8/2020, có chữ ký ghi họ tên Lê Minh V, Hứa Văn N2, Đặng Tấn T2, Huỳnh Văn Thái B và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp.

- 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu xanh có khoét hai lỗ tròn, một lỗ gắn nõ thủy tinh, một lỗ gắn ống hút màu trắng, cam, xanh, đã qua sử dụng.

- 01 đoạn giấy bạc, đã qua sử dụng.
- 01 bịch nylon màu trắng nắp kẹp một đầu, viền màu đỏ.
- 10 cây tăm bông màu xanh.

Xét thấy, các vật chứng nêu trên là vật cầm tàng trữ, công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với số tiền 150.000 đồng. Xét thấy, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Bình đã trả cho bị cáo B là phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình về khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử L vật chứng là có căn cứ chấp nhận.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn Thái B (BL) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Thái B (BL) 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 18/8/2020.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì được niêm phong ký hiệu A1, ghi niêm phong số 802/A1, ngày 18/8/2020, có chữ ký ghi họ tên Lê Minh V, Hứa Văn N2, Đặng Tấn T2, Huỳnh Văn Thái B và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp.

- 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu xanh có khoét hai lỗ tròn, một lỗ gắn nõ thủy tinh, một lỗ gắn ống hút màu trắng, cam, xanh, đã qua sử dụng.
- 01 đoạn giấy bạc, đã qua sử dụng.
- 01 bịch nylon màu trắng nắp kẹp một đầu, viền màu đỏ.
- 10 cây tăm bông màu xanh.

(Các vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình quản lý).

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Văn Thái B (BL) phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND huyện Thanh Bình;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKS ND tỉnh Đồng Tháp;
- CA huyện Thanh Bình;
- Sở Tư pháp Đồng Tháp;
- Chi cục THADS huyện Thanh Bình;
- Lưu hồ sơ và Văn phòng Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Văn Hồng Biên